ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TRẦN PHÚ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 373 /BC-UBND	*Phường Trần Phú, ngày 22 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, khối lượng công việc của UBND phường tăng, phạm vi quản lý rộng, yêu cầu giải quyết công việc trên môi trường số ngày càng cao. Trong điều kiện đó, UBND phường Trần Phú xác định việc triển khai Kế hoạch số 36-KH/BCĐ là nhiệm vụ trọng tâm, nhằm tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, điều hành; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; đồng thời tập trung khắc phục những điểm nghẽn về hạ tầng, dữ liệu, nhân lực và kỹ năng số.

Thực hiện Kế hoạch số 07-KH/BCĐ ngày 20/7/2026 của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường Trần Phú về hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn phường Trần Phú, UBND phường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo phân công. Việc triển khai Kế hoạch được gắn với các nhiệm vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06, xây dựng chính quyền số, xã hội số và phong trào "Bình dân học vụ số".

II. KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

UBND phường đã tham mưu Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường ban hành Kế hoạch số 07-KH/BCĐ ngày 20/7/2026 về hành động 100 ngày triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn phường.

UBND phường xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, gắn với yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trên cơ sở chỉ đạo của tỉnh và Đảng ủy phường, UBND phường đã tổ chức quán triệt, triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND phường; phân

công trách nhiệm cho từng bộ phận, cán bộ, công chức theo chức năng, nhiệm vụ.

Việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ được lồng ghép với các nhiệm vụ chuyển đổi số đang triển khai tại phường, nhất là cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, sử dụng chữ ký số, số hóa hồ sơ, khai thác các nền tảng số dùng chung, tuyên truyền và hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích số.

UBND phường chú trọng nguyên tắc "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ sản phẩm"; yêu cầu các bộ phận chuyên môn thường xuyên rà soát tiến độ, kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc. Công tác kiểm tra, đôn đốc được gắn với giao ban và đánh giá tiến độ công việc; đối với nhiệm vụ cần nhiều đơn vị phối hợp, xác định đầu mối chịu trách nhiệm để hạn chế chậm tiến độ.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Về ứng dụng công nghệ số trong chỉ đạo, điều hành

UBND phường tiếp tục duy trì xử lý công việc trên môi trường điện tử; tăng cường sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, chữ ký số và các nền tảng số phục vụ chỉ đạo, điều hành. Theo số liệu tổng hợp của phường, tỷ lệ văn bản đi ký số đạt 100%.

Việc trao đổi, xử lý công việc trên môi trường mạng từng bước trở thành phương thức làm việc thường xuyên của cán bộ, công chức, góp phần giảm thao tác thủ công và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận.

Từ tháng 9/2026, UBND phường đưa vào sử dụng phần mềm OneAI giành cho Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan HĐND -UBND phường dùng để phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, góp phần nâng cao chất lượng tham mưu của đội ngũ công chức chuyên môn, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2.2. Về dịch vụ công trực tuyến và phục vụ người dân, doanh nghiệp

UBND phường tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tăng cường hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng tài khoản định danh điện tử và các phương thức xác thực điện tử.

Công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho người dân và tổ chức.

Từ ngày 23/9/2026 đến ngày 20/10/2026, tổng số hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến trong kỳ là 1.357/1.357 hồ sơ đạt tỷ lệ 100%, gồm 1.126 hồ sơ mới tiếp nhận trực tuyến và 231 hồ sơ chuyển kỳ trước. Số hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình 500/1.357 hồ sơ đạt tỷ lệ 36,8%. Số hồ sơ đã giải quyết là 1.126 hồ sơ. Tỷ lệ số hóa kết quả

giải quyết hồ sơ là 1.126/1.126 hồ sơ đã giải quyết, đạt 100%. Thanh toán trực tuyến đạt 1.100/1.126 hồ sơ, tương đương 97,7%, với tổng số tiền 18.595.000 đồng.

Cán bộ phường trực tiếp hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến ngay tại cơ sở, tạo sự thuận tiện, gần gũi và nhận được sự đồng tình, hưởng ứng tích cực của Nhân dân. Qua đó góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, chỉ số hài lòng của người dân, củng cố niềm tin và từng bước hình thành thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn.

2.3. Về triển khai ứng dụng Công dân số i-HaTinh

UBND phường đã tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng ứng dụng Công dân số Hà Tĩnh (i-HaTinh). UBND phường ban hành Kế hoạch số 208/KH-UBND ngày 25/9/2026 về tổ chức Ngày hội Chuyển đổi số và hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích số trên địa bàn phường Trần Phú; tổ chức ra quân đồng loạt tại 15 tổ dân phố, hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

Đợt ra quân tập trung vào các nội dung: (1) hỗ trợ kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID; (2) hướng dẫn tích hợp giấy tờ thiết yếu trên VNeID; (3) cài đặt, kích hoạt và hướng dẫn sử dụng i-HaTinh; (4) hướng dẫn người dân sử dụng một số tiện ích số thiết yếu; (5) hướng dẫn thực hành một số thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Phường xác định đợt ra quân không chỉ là hoạt động tuyên truyền, vận động cài đặt ứng dụng mà còn là hình thức tập huấn lưu động theo phương châm "cầm tay chỉ việc" tại tổ dân phố, giúp người dân trực tiếp thực hành, từng bước hình thành kỹ năng sử dụng các nền tảng và tiện ích số trong đời sống hằng ngày.

Bên cạnh các đợt ra quân hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số, UBND phường đã lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt, kích hoạt và sử dụng i-HaTinh với hoạt động làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn. Việc kết hợp nhiệm vụ và huy động nhiều lực lượng góp phần mở rộng phạm vi tiếp cận, hỗ trợ người dân sử dụng nền tảng số.

Từ ngày 01/10 đến ngày 20/10/2026, các đợt ra quân đã cài đặt thêm 918 tài khoản, nâng tổng số công dân trưởng thành được cài đặt i-HaTinh lên 10.585/26.941 người, đạt 39,29%. Để phấn đấu đạt 40% trong tháng 10/2026 và 50% trong tháng 12/2026. UBND phường đã ban hành Thông báo số 496/TB-UBND ngày 21/10/2026 về phân công đơn vị phụ trách công tác cài đặt ứng dụng i-HaTinh tích hợp nền tảng phản ánh hiện trường. Thông báo xác định mục tiêu, chỉ tiêu từng đơn vị, địa bàn tổ dân phố phụ trách và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

2.4. Về dữ liệu số và khai thác dữ liệu

UBND phường tiếp tục khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu, nền tảng số và hệ thống thông tin dùng chung phục vụ quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

Xác định dữ liệu là nền tảng quan trọng của chuyển đổi số, UBND phường chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các đơn vị liên quan rà soát, làm sạch, chuẩn hóa, bổ sung, cập nhật và khai thác dữ liệu theo quy định; từng bước nâng cao tính chính xác, đầy đủ và khả năng sử dụng dữ liệu.

UBND phường tăng cường khai thác dữ liệu đã có trên hệ thống dùng chung, hạn chế yêu cầu người dân, tổ chức cung cấp lại thông tin đã được số hóa. Đồng thời, phường phối hợp triển khai đợt cao điểm 90 ngày làm giàu, làm sạch và chuẩn hóa cơ sở dữ liệu chuyên ngành về y tế, trẻ em, đất đai theo kế hoạch và hướng dẫn của UBND tỉnh, góp phần nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ thiết yếu.

2.5. Về hạ tầng số

Thực hiện Văn bản số 3005/SKHCN-CĐS ngày 02/10/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về phối hợp phát triển hạ tầng viễn thông, UBND phường đã ban hành Công văn số 2265/UBND-VHXH về rà soát, cung cấp thông tin khu vực dân cư lõm sóng, chất lượng dịch vụ viễn thông yếu. Qua rà soát, phường ghi nhận chưa có khu vực lõm sóng hoặc chất lượng viễn thông yếu trên địa bàn.

Hạ tầng công nghệ thông tin, mạng nội bộ và thiết bị phục vụ công tác chuyên môn tại UBND phường cơ bản đáp ứng yêu cầu xử lý công việc thường xuyên. Tuy nhiên, do địa bàn rộng, dân số đông và nhu cầu ứng dụng công nghệ số ngày càng cao, một số thiết bị, đường truyền và hệ thống phục vụ tuyên truyền, hỗ trợ người dân cần tiếp tục được rà soát, đầu tư, nâng cấp; trong đó có hệ thống wifi tại nhà văn hóa các tổ dân phố.

Hệ thống truyền thanh cơ sở còn một số bất cập, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thông tin, tuyên truyền trong điều kiện địa bàn đô thị, dân cư đông và phân bố không đồng đều. UBND phường xác định việc nâng cấp, từng bước số hóa và kết nối hệ thống truyền thanh cơ sở với các nền tảng truyền thông hiện đại là nhiệm vụ cần quan tâm trong thời gian tới.

UBND phường đã rà soát nhu cầu, hiện trạng và khả năng cân đối nguồn lực đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị số tại các cơ quan Đảng ủy, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ dân phố; tổng hợp, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 1953/UBND ngày 12/9/2026. Đồng thời, UBND phường ban hành Công văn số 2238/UBND-VHXH ngày 19/10/2026 về báo cáo kết quả rà soát, đánh giá hiện trạng và đề xuất nhu cầu đầu tư, mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin.

2.6. Về truyền thông số và xây dựng xã hội số

Phường đã phát huy các kênh truyền thông số như Trang thông tin điện tử,

Fanpage, các nhóm Zalo cộng đồng và các nền tảng mạng xã hội phù hợp để tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số.

Công tác truyền thông được thực hiện theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, ưu tiên hình ảnh, infographic, video và hướng dẫn thao tác để người dân dễ tiếp cận.

Nội dung tuyên truyền được gắn với các nhiệm vụ cụ thể như cài đặt i-HaTinh, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và nâng cao kỹ năng số.

2.7. Về phát triển kỹ năng số, phong trào "Bình dân học vụ số"

UBND phường xác định phong trào "Bình dân học vụ số" là giải pháp quan trọng nhằm phổ cập kỹ năng số, thu hẹp khoảng cách số, nhất là đối với người cao tuổi, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ và người chưa có thói quen sử dụng dịch vụ số.

Thực hiện Công văn số 2330/SKHCN-CĐS ngày 06/8/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về đăng ký tham gia khóa học "Chương trình Phổ cập kỹ năng số dành cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước", UBND phường đã đăng ký và hoàn thành khóa học theo báo cáo của đơn vị.

UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 09/9/2026 về tuyên truyền phong trào "Bình dân học vụ số"; Công văn số 2082/UBND-VHXH ngày 22/9/2026 về đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai phong trào; Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 23/9/2026 về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh phong trào năm 2026; Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 02/10/2026 về xây dựng và vận hành chuyên mục "Bình dân học vụ số" định kỳ thứ Bảy hằng tuần trên Trang thông tin điện tử phường.

Nội dung hướng dẫn tập trung vào kỹ năng sử dụng điện thoại thông minh, tài khoản định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến, i-HaTinh, tra cứu thông tin và sử dụng các tiện ích số phục vụ đời sống. Qua triển khai bước đầu, nhận thức về chuyển đổi số được nâng lên; tuy nhiên, kỹ năng thực hành và mức độ sử dụng thường xuyên của một bộ phận người dân chưa đồng đều, cần tiếp tục được hỗ trợ.

3. Nhận diện, xử lý điểm nghẽn

3.1. Điểm nghẽn về dịch vụ công trực tuyến

Hiện nay, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình đạt 36,85%, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 100%, tỷ lệ số hóa đạt 100%. Tuy nhiên, việc thực hiện trực tuyến chưa thực sự bền vững; một bộ phận người dân vẫn cần cán bộ hỗ trợ thao tác.

Nguyên nhân chủ yếu là địa bàn rộng, dân số đông, nhu cầu giải quyết thủ

tục hành chính lớn; kỹ năng số và thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân chưa đồng đều; một số quy trình điện tử còn nhiều bước, chưa thật sự thuận tiện.

Trách nhiệm: Trung tâm Phục vụ hành chính công, các phòng chuyên môn và cán bộ trực tiếp tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ người dân tự thực hiện dịch vụ công trực tuyến; phối hợp với tổ dân phố, Tổ Chuyển đổi số cộng đồng và các tổ chức đoàn thể để tuyên truyền, hỗ trợ tại cơ sở.

Biện pháp xử lý: Tiếp tục hướng dẫn trực tiếp theo phương châm "cầm tay chỉ việc", tập trung vào thủ tục phát sinh nhiều hồ sơ; bố trí lực lượng hỗ trợ người dân tự thao tác tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và khu dân cư. Ngày 02/10/2026, UBND phường tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng chuyển đổi số cho Tổ Chuyển đổi số cộng đồng và lực lượng hỗ trợ, với hơn 200 người tham dự; chú trọng thực hành quy trình thực hiện một số thủ tục hành chính trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Thời gian tới, tiếp tục phát huy vai trò của lực lượng tại cơ sở, tăng cường thực hành trực tiếp và theo dõi tỷ lệ người dân tự thực hiện hồ sơ.

3.2. Điểm nghẽn về dữ liệu

Dữ liệu trên địa bàn được hình thành, quản lý từ nhiều nguồn và qua nhiều giai đoạn. Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, việc hợp nhất dữ liệu phát sinh yêu cầu lớn về rà soát, đối chiếu, làm sạch, chuẩn hóa và đồng bộ. Một số dữ liệu còn thiếu thống nhất về cấu trúc, thông tin định danh hoặc mức độ cập nhật, ảnh hưởng đến việc khai thác và liên thông.

Biện pháp: UBND phường đã hoàn thành việc chỉnh lý tài liệu hình thành từ ngày 01/7/2025 trở về trước; đồng thời đưa các tài liệu thuộc diện số hóa vào kế hoạch thực hiện trong quý IV năm 2026 và năm 2027. Bên cạnh đó, UBND phường tiếp tục tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị liên quan triển khai đợt cao điểm 90 ngày làm giàu, làm sạch, chuẩn hóa các cơ sở dữ liệu chuyên ngành về y tế, trẻ em và đất đai. Tập trung rà soát, đối chiếu, bổ sung, cập nhật, xác thực thông tin; kịp thời phát hiện, xử lý dữ liệu còn thiếu, trùng lặp hoặc chưa thống nhất, từng bước nâng cao chất lượng, tính đầy đủ, chính xác và khả năng khai thác dữ liệu, hướng tới mục tiêu dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống", phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn.

3.3. Điểm nghẽn về nhân lực số

Đội ngũ cán bộ, công chức cơ bản đáp ứng yêu cầu chuyên môn; tuy nhiên, nhân lực chuyên sâu về công nghệ thông tin còn hạn chế. Hiện chỉ có một công chức tại Văn phòng HĐND-UBND có chuyên môn liên quan; công chức trực tiếp tham mưu chuyển đổi số tại Phòng Văn hóa – Xã hội không được đào tạo

chuyên ngành công nghệ thông tin, gây khó khăn khi xử lý các nhiệm vụ kỹ thuật chuyên sâu.

Biện pháp: Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số; phân công cán bộ đầu mối tại từng bộ phận; phát huy vai trò cán bộ có năng lực công nghệ và đề nghị cấp trên hỗ trợ chuyên môn khi cần thiết. Ngày 19/10/2026, UBND phường ban hành Công văn số 2236/UBND-VHXH về danh sách cán bộ, công chức tham gia hội nghị tập huấn ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thực thi công vụ năm 2026, với 45 người tham dự; đồng thời ban hành Thông báo số 485/TB-UBND ngày 19/10/2026 về thời gian, địa điểm, thành phần tham dự hội nghị tập huấn ứng dụng AI trong thực thi công vụ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

3.4. Điểm nghẽn về hạ tầng, thiết bị

Một số trang thiết bị và hệ thống phục vụ truyền thông, tương tác với người dân chưa đồng bộ.

Biện pháp: Tiếp tục rà soát nhu cầu, hiện trạng và khả năng cân đối nguồn lực đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị số tại các cơ quan, đơn vị và tổ dân phố; báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tại Văn bản số 1953/UBND ngày 12/9/2026. Đồng thời, ban hành Công văn số 2238/UBND-VHXH ngày 19/10/2026 về rà soát, đánh giá hiện trạng và đề xuất nhu cầu đầu tư, mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức thuộc UBND phường và Trung tâm Phục vụ hành chính công.

4. Kết quả triển khai Kế hoạch số 98-KH/TU

UBND phường đã cụ thể hóa việc triển khai Kế hoạch số 98-KH/TU gắn với tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, phát triển công dân số, xử lý điểm nghẽn chuyển đổi số và phong trào "Bình dân học vụ số", từng bước đưa nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với yêu cầu quản lý, điều hành và phục vụ người dân.

Về cụ thể hóa và tổ chức thực hiện, UBND phường đã ban hành các kế hoạch trọng tâm: Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 14/8/2026 về phát triển công dân số; Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 19/8/2026 về thực hiện Kế hoạch hành động 100 ngày; Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 28/8/2026 về chuyển đổi IPv6 Only giai đoạn 2026–2030; Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 04/9/2026 về triển khai nền tảng số, cơ sở dữ liệu các ngành và ứng dụng i-HaTinh; Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 23/9/2026 về đẩy mạnh phong trào "Bình dân học vụ số"; Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 29/9/2026 về đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, công dân số giai đoạn 2026–2030; Kế hoạch số 218/KH-UBND ngày 30/9/2026 về hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026; Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 30/9/2026 về các hoạt động chào mừng Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia năm 2026; và Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 02/10/2026 về chuyên mục "Bình dân học vụ số" trên Trang thông tin điện tử phường.

Về thông tin, tuyên truyền và phổ cập kỹ năng số, UBND phường đã ban hành Công văn số 1693/UBND-VHXH và Công văn số 1696/UBND-VHXH cùng ngày 15/8/2026 về tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW và Kế hoạch 100 ngày xử lý điểm nghẽn chuyển đổi số; Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 09/9/2026 và Công văn số 2082/UBND-VHXH ngày 22/9/2026 về phong trào "Bình dân học vụ số"; Công văn số 2176/UBND-VHXH và Công văn số 2177/UBND-VHXH ngày 02/10/2026 về khai thác ứng dụng chuyển đổi số cấp xã và tuyên truyền chương trình phát triển nhân lực AI; Công văn số 2249/UBND-VHXH ngày 09/10/2026 về triển khai thử nghiệm ứng dụng chuyển đổi số cấp xã; Công văn số 2341/UBND-VHXH ngày 19/10/2026 về tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng i-HaTinh và chức năng phản ánh hiện trường. Công tác tuyên truyền được thực hiện qua hệ thống thông tin cơ sở, Trang thông tin điện tử, Fanpage và các nhóm cộng đồng.

Về phát huy lực lượng tại cơ sở, UBND phường đã kiện toàn Tổ Chuyển đổi số cộng đồng tại các tổ dân phố; ngày 02/10/2026 tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho lực lượng này và lực lượng hỗ trợ chuyển đổi số, với hơn 200 người tham dự. Qua đó, từng bước hình thành lực lượng hỗ trợ trực tiếp tại khu dân cư trong việc hướng dẫn cài đặt, kích hoạt, sử dụng nền tảng số và dịch vụ công trực tuyến.

Về xử lý điểm nghẽn và tái thiết quy trình theo hướng số hóa, ngày 28/8/2026, UBND phường ban hành Công văn số 1839/UBND-VHXH về lựa chọn nhóm thủ tục hành chính có tần suất phát sinh cao, nghiên cứu tái thiết quy trình theo hướng số hóa, giảm thành phần hồ sơ giấy và hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trên hệ thống. Ngày 10/9/2026, UBND phường ban hành Kế hoạch số 189/KH-UBND về xây dựng mô hình "Tổ dân phố thông minh" giai đoạn 2026-2030.

Nhìn chung, việc triển khai Kế hoạch số 98-KH/TU đã được cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, kế hoạch và hoạt động trên nhiều lĩnh vực, từ hạ tầng, dữ liệu, nền tảng số, cải cách thủ tục hành chính đến phổ cập kỹ năng số và mô hình chuyển đổi số tại cơ sở. Tuy nhiên, một số nhiệm vụ đang trong giai đoạn triển khai; kết quả sử dụng thực tế và mức độ hoàn thành các chỉ tiêu cần tiếp tục được theo dõi, đánh giá bằng số liệu và minh chứng cụ thể.

Thời gian tới, phường tiếp tục gắn phong trào "Bình dân học vụ số" với các chỉ tiêu về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, cài đặt và sử dụng i-HaTinh, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số; tăng cường theo dõi kết quả theo từng tổ dân phố, từng nhóm đối tượng, bảo đảm nhiệm vụ có kết quả đo lường và kiểm chứng được.

5. Công tác cập nhật, báo cáo và xử lý nhiệm vụ chậm

UBND phường thực hiện chế độ theo dõi, cập nhật tiến độ các nhiệm vụ

được giao; chỉ đạo các phòng chuyên môn chủ động rà soát những nhiệm vụ có nguy cơ chậm, xác định nguyên nhân và đề xuất phương án xử lý.

Đối với các nhiệm vụ phụ thuộc vào hệ thống dùng chung, cơ sở dữ liệu hoặc hướng dẫn chuyên môn của cấp trên, phường chủ động phối hợp, trao đổi với cơ quan chuyên môn để được hướng dẫn, xử lý.

UBND phường xác định việc đánh giá nhiệm vụ không chỉ dừng ở việc hoàn thành về mặt thủ tục mà phải hướng tới kết quả thực tế, có sản phẩm và có minh chứng; đối với các nền tảng, hệ thống và dịch vụ số phải có vận hành, có người sử dụng và phát huy hiệu quả.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Một là, nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tiếp tục được nâng lên; chuyển đổi số từng bước trở thành phương thức làm việc thường xuyên.

Hai là, việc ứng dụng công nghệ số trong chỉ đạo, điều hành được duy trì hiệu quả; tỷ lệ văn bản đi ký số đạt 100%.

Ba là, công tác giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đạt kết quả tích cực; tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 100%, 100% hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 97,7%.

Bốn là, phường đã chuyển mạnh từ tuyên truyền đơn thuần sang trực tiếp hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ số, đặc biệt là dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng Công dân số i-HaTinh.

Năm là, công tác truyền thông số được quan tâm, phát huy hiệu quả Trang thông tin điện tử, Fanpage và các nền tảng cộng đồng để đưa thông tin nhanh hơn đến người dân.

Sáu là, bước đầu hình thành cách làm gắn phong trào "Bình dân học vụ số" với nhu cầu thực tế của người dân, tạo điều kiện để người dân trực tiếp tiếp cận và sử dụng các tiện ích số.

Bảy là, phường đã bước đầu nhận diện được các điểm nghẽn cốt lõi về dữ liệu, dịch vụ công trực tuyến, nhân lực và hạ tầng; qua đó tạo cơ sở để tập trung xử lý trong các giai đoạn tiếp theo.

2. Hạn chế, điểm nghẽn

Bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai chuyển đổi số trên địa bàn phường vẫn còn một số hạn chế:

- Tỷ lệ người dân sử dụng các nền tảng số chưa đồng đều.

- Kỹ năng số của một bộ phận người dân còn hạn chế.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cao nhưng tính tự chủ của người dân trong thực

hiện dịch vụ công trực tuyến chưa bền vững, còn phụ thuộc vào sự hỗ trợ của cán bộ.

- Hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin chưa thật sự đồng bộ; hệ thống truyền thanh cơ sở còn bất cập.

- Nhân lực chuyên sâu về công nghệ thông tin, dữ liệu và chuyển đổi số tại cơ sở còn hạn chế.

- Việc chuẩn hóa, làm sạch và đồng bộ dữ liệu sau sắp xếp đơn vị hành chính cần tiếp tục thực hiện.

- Việc thay đổi thói quen của người dân từ giao dịch trực tiếp sang sử dụng các tiện ích số cần có thời gian và phương thức hỗ trợ phù hợp.

3. Nguyên nhân

Nguyên nhân khách quan: Phường Trần Phú có quy mô lớn, dân số đông, dân cư biến động, yêu cầu quản lý và phục vụ người dân lớn; trong khi thời gian triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chưa dài.

Nguyên nhân chủ quan: Năng lực số giữa các nhóm cán bộ, công chức và người dân chưa đồng đều; việc thay đổi thói quen từ xử lý trực tiếp sang môi trường số cần có thời gian; nguồn lực đầu tư cho hạ tầng, thiết bị và nhân lực chuyên sâu còn hạn chế.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Ban Chỉ đạo tỉnh và các sở, ngành chuyên môn

Đề nghị tiếp tục hoàn thiện, ổn định các nền tảng số dùng chung, bảo đảm hệ thống vận hành ổn định, liên thông, dễ sử dụng; hạn chế tình trạng một nội dung phải cập nhật trên nhiều hệ thống.

Đề nghị tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho cấp xã, phường về quản trị dữ liệu, an toàn thông tin, an ninh mạng và xử lý các vấn đề kỹ thuật chuyên sâu.

2. Về phát triển nguồn nhân lực số

Đề nghị tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên sâu, thực hành về quản trị dữ liệu, sử dụng nền tảng số, an toàn thông tin, khai thác AI và các công cụ số phục vụ công việc.

Đề nghị có cơ chế hỗ trợ, tăng cường nhân lực chuyên môn về công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho những địa bàn có quy mô dân số lớn, khối lượng công việc cao như phường Trần Phú.

3. Về dịch vụ công trực tuyến và xã hội số

Đề nghị tiếp tục rà soát, đơn giản hóa, tái thiết kế các thủ tục hành chính có tần suất phát sinh cao theo hướng giảm thành phần hồ sơ, giảm thao tác, tăng khả năng thực hiện trực tuyến.

Đề nghị các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh tiếp tục hoàn thiện giao diện, quy

trình và tính ổn định của các hệ thống, bảo đảm thuận tiện, dễ sử dụng đối với người dân.

Trên đây là Báo cáo kết quả tự kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch số 36-KH/BCĐ của UBND phường Trần Phú./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Kiểm tra đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TRẦN PHÚ T.HÀ TĨNH

Lê Thị Phương Chi